

Bản án số: 09/2026/HNGĐ-ST.

Ngày: 12/3/2026.

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoa Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Chế Thị Mai và ông Trương Duy Cảnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thu Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 199/2025/TLST-HNGĐ ngày 17/11/2025, về việc tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2026/QĐXXST- HNGĐ ngày 23/01/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2026/QĐST-HNGĐ ngày 12/2/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Tường V, số CCCD: 060194011760, sinh năm 1994, địa chỉ: Tổ A, phường Đ, Quảng Ngãi. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy Thái M, số CCCD: 062082000237, sinh năm 1982, địa chỉ: tổ C, phường Đ, Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Đơn khởi kiện ngày 13/10/2025 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị Tường V trình bày:*

Chị Lê Thị Tường V và anh Nguyễn Duy Thái M tự nguyện kết hôn và đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố K (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi) vào ngày 22/12/2022. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2025 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh M thường xuyên ăn nhậu về đánh đập vợ và đập đồ đạc trong

nhà, qua bên nhà vợ thì chửi bới đòi đánh mẹ vợ, chị **V** đã về nhà mẹ đẻ được khoảng mấy tháng nay, vợ chồng không còn quan tâm, hỏi han nhau, hai bên gia đình đã biết sự việc của vợ chồng nhưng vẫn không thể hàn gắn được. Bản thân chị **V** không còn tình cảm với anh **M** nữa, để ổn định cuộc sống chị mong muốn Tòa án xét xử cho ly hôn anh **Nguyễn Duy Thái M**.

Về con chung: Có 01 con chung **Nguyễn Lê Thái P**, sinh ngày 20/9/2023, chị **V** có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh **Nguyễn Duy Thái M** nhưng anh **M** vắng mặt không lý do, không có ý kiến gì, không tham gia tố tụng.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện tốt các quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật; Bị đơn anh **Nguyễn Duy Thái M** không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án trong suốt quá trình giải quyết vụ án, do nên đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, sửa đổi bổ sung 2025;

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lê Thị Tường V** và anh **Nguyễn Duy Thái M** kết hôn hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện .

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung **Nguyễn Lê Thái P**, sinh ngày 20/9/2023. Chị **V** có đủ điều kiện để chăm sóc con chung nên giao cháu **Thái P** cho chị **V** được quyền nuôi con.

- Về cấp dưỡng: Chị **V** không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị **V** phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận

định:

[1] Về tố tụng:

Chị **Lê Thị Tường V** khởi kiện về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình với anh **Nguyễn Duy Thái M**, anh **M** có nơi cư trú tại: **F N, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi**. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2025, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng anh **M** vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị **Lê Thị Tường V** và anh **Nguyễn Duy Thái M** tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 22/12/2022 tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố K (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi) theo đúng quy định của pháp luật, không vi phạm điều kiện kết hôn, nên hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy, lời khai của chị **Lê Thị Tường V**, cho rằng vợ chồng sau khi kết hôn về chung sống hạnh phúc đến năm 2025 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh **M** thường xuyên ăn nhậu về đánh đập vợ và đập đồ đạc trong nhà, qua bên nhà vợ thì chửi bới đòi đánh mẹ vợ, chị **V** đã về nhà mẹ đẻ được khoảng mấy tháng nay, vợ chồng không còn quan tâm, hỏi han nhau, hai bên gia đình đã biết sự việc của vợ chồng nhưng vẫn không thể hàn gắn được. Bản thân chị **V** không còn tình cảm với anh **M** nữa, để ổn định cuộc sống chị mong muốn Tòa án xét xử cho ly hôn anh **Nguyễn Duy Thái M**. Mẹ ruột của chị **V** cũng có thừa nhận vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn, chị **V** đã bỏ về nhà mẹ đẻ được một thời gian nhưng vợ chồng không thể hàn gắn được.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh **M** nhưng anh không đến Tòa làm việc, như vậy anh **M** đã bỏ mặc, không quan tâm hôn nhân gia đình. Việc quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình đã không được các đương sự thực hiện theo như điều 19 Luật hôn nhân gia đình 2014. Tòa án đã động viên phân tích để đoàn tụ nhưng chị **V** vẫn kiên quyết ly hôn.

Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, việc chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị **Lê Thị Tường V** là phù hợp quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung **Nguyễn Lê Thái P**, sinh ngày

20/9/2023. Tại phiên tòa, chị **V** khai cháu **P** hiện đang ở với chị, chị chăm sóc và nuôi dưỡng được cháu, chị mong muốn được nuôi cháu và không yêu cầu anh **M** cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng

Căn cứ quy định tại Luật hôn nhân & gia đình năm 2014, chị **V** và anh **M** cùng phải có nghĩa vụ, trách nhiệm chung trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Xét thấy, cháu **P** còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi và anh **M** không quan tâm đến con cái gia đình, do đó để bảo được điều kiện phát triển toàn diện cho cháu về thể chất và tinh thần, do đó cần giao cháu **Nguyễn Lê Thái P**, sinh ngày 20/9/2023 giao cho chị **V** trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **V** không yêu cầu anh **M** cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị **Lê Thị Tường V** phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Áp dụng Điều 19, khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện đề ngày 13/10/2025 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” của chị **Lê Thị Tường V**.

#### **Tuyên xử:**

1/ Về hôn nhân: Chị **Lê Thị Tường V** được ly hôn với anh **Nguyễn Duy Thái M**.

2/ Về con chung: Giao con chung **Nguyễn Lê Thái P**, sinh ngày 20/9/2023 cho chị **V** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến khi con đủ 18 tuổi. Chị **V** không yêu cầu anh **M** cấp dưỡng nuôi con.

Anh **Nguyễn Duy Thái M** có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng

dân sự; Điều 6; khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị **Lê Thị Tường V** phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002241 ngày 11/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

5/ Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/3/2026). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 ngày, được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 7 – Quảng Ngãi;
- THA dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND phường ĐăkBlá, Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Hoa Như**

## CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA